TOÀ ÁN NHA DA
THÀNH PHỐ PL
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2021/HNGĐ-ST.
Ngày: 25/5/2021.
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHA DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHA DA THÀNH PHỐ PL, TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Thị Ngà.

Các Hội thẩm nhA dA: bà Lê Thị Thanh Cường và bà Phạm Thị Kim Loan.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Trần Thị Thúy VA - Cán bộ Toà án nhA dA thành phố Pl, tỉnh Gia Lai.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhA dA thành phố Pl tham gia phiên tòa: bà Cao Thảo Nga.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhA dA thành phố Pl, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dA sự thụ lý số: 764/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/11/2020 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 15 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhA dA thành phố Pl, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Diệu L, sinh năm 1995.

Địa chỉ: 184B Phan Đình Phùng, tổ 9, phường T, thành phố Pl, tỉnh Gia Lai, (chị L có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Vũ Chí Tr, sinh năm 1990.

Địa chỉ: 67/2B Nguyễn Hữu HuA, phường T, thành phố Pl, tỉnh Gia Lai, (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Diệu L trình bày:

Về hôn nhA: Chị L và anh Vũ Chí Tr có thời gian tìm hiểu với nhau, sau đó cả hai tự nguyện chung sống tiến tới hôn nhA và đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhA dA phường T, thành phố Pl, tỉnh Gia Lai vào ngày 27/5/2013. Sau khi kết cả hai sống không hạnh phúc, nguyên nhA mâu thuẫn là do anh Tr có mối quan hệ trai gái bên ngoài, khi uống rượu say anh Tr luôn kiếm cớ gây sự và sĩ nhục chị L, từ

những nguyên nhA này mà cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung, dù đã nhiều lần cố gắng để xây dựng cuộc sống gia đình nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Đến năm 2020 thì mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhA không đạt được chị L đã có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Chí Tr.

Về con chung: Cả hai có 01 con chung là cháu Nguyễn Thiên A, sinh ngày: 08/12/2011, cháu A hiện nay đang do chị L trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, vì vậy chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục con chung và chị có đủ điều kiện để nuôi con nên không yêu cầu anh Tr phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: chị L không yêu cầu, vì vậy Tòa án không đề cập giải quyết.

Ngoài ra chị L không trình bày gì thêm.

Đối với bị đơn là anh Vũ Chí Tr: Trong quá trình Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án, Toà án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên hoà giải; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Tr, nhưng anh Tr không đến Toà án để làm việc, không cung cấp cho Toà án văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Diệu L.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con". Bị đơn cư trú tại thành phố Pl nên Tòa án nhA dA thành phố Pl thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo qui định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dA sự năm 2015. Việc tuA thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tuA thủ đúng qui định của pháp luật tố tụng dA sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 53, 54, 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhA và gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

***Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định*:**

[1] Về thủ tụng tố tụng: Chị Nguyễn Diệu L khởi kiện yêu cầu ly hôn và tranh chấp nuôi con với anh Vũ Chí Tr có địa chỉ tại phường T, thành phố Pl, tỉnh Gia Lai. Đây là vụ án: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhA dA thành phố Pl theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dA sự.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo qui định pháp luật, nhưng tại phiên tòa lần thứ hai anh Tr vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dA sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Vũ Chí Tr.

[2] Về nội dung:

- Quan hệ hôn nhA: Chị Nguyễn Diệu L và anh Vũ Chí Tr tự nguyện tìm hiểu sau đó kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhA dA phường T, thành phố Pl vào năm 2013 theo quy định của Luật hôn nhA và gia đình nên là hôn nhA hợp pháp.

Thời gian chung sống với nhau giữa anh, chị đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm rạn nứt mà không thể hàn gắn được; nhận thấy mâu thuẫn phát sinh trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhA không đạt được nên chị L có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Tr.

Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dA sự cho anh Tr để Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ giữa chị L và anh Tr, nhưng anh Tr không đến Toà án làm việc, không gửi cho Toà án văn bản thể hiện ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của chị L và tại phiên toà hôm nay anh Tr cũng vắng mặt, như vậy anh Tr không có thiện chí mong muốn được hòa giải đoàn tụ với chị L. Tòa án tiến hành xác minh tại tổ 2, phường T, thành phố Pl về tình trạng hôn nhA giữa chị L và anh Tr như thế nào thì địa phương không nắm rõ, chỉ biết tại địa chỉ 184B Phan Đình Phùng, tổ 2, phường T chỉ có chị L sống chung với bố mẹ, còn anh Tr hiện đã chuyển đi nơi khác sinh sống.

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy: Chị L và anh Tr là vợ chồng hợp pháp nhưng anh, chị không ở bên nhau để yêu thương, chia sẻ những vấn đề trong cuộc sống hôn nhA và cùng nhau chăm sóc con chung; sau khi sống ly thA cả hai mạnh ai người đó sống không sự quan tâm với nhau. Như vậy hôn nhA của cả hai đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhA không đạt được. Do đó, việc chị L yêu cầu ly hôn với anh Tr là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhA và gia đình nên cần chấp nhận.

-Về con chung: chị L và anh Tr có 01 con chung là cháu Nguyễn Thiên A, sinh ngày: 08/12/2011, cháu A hiện nay đang do chị L trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và cũng theo nguyện vọng của cháu A muốn được ở với mẹ khi bố mẹ ly hôn, vì vậy việc giao con chung là Nguyễn Thiên A Cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục con chung là hoàn toàn hợp lý.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị L không yêu cầu anh Tr phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị, vì chị có đủ điều kiện để nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: chị Nguyễn Diệu L là nguyên đơn nên phải chịu án phí dA sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và các Điều 146, 147, 273 của Bộ luật tố tụng dA sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhA và gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 ***(Qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án)*** **và Danh mục án phí, lệ phí Toà án.**

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Diệu L.

Chị Nguyễn Diệu L được ly hôn anh Vũ Chí Tr.

[2]. Giao con chung là Nguyễn Thiên A, sinh ngày: 08/12/2011 cho chị Nguyễn Diệu L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục khi con chung Nguyễn Thiên A chưa thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dA sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Vũ Chí Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhA, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng.

[3] Về án phí: Buộc chị Nguyễn Diệu L phải chịu án phí dA sự sơ thẩm về ly hôn là: 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án đã nộp là: 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số: 0005728, ngày 09/11/2020 của Chi cục Thi hành án dA sự thành phố Pl, tỉnh Gia Lai. Chị L đã nộp đủ tiền án phí.

Trong hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (25/5/2021) các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhA dA tỉnh Gia Lai yêu cầu xét xử phúc thẩm kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp Quyết định, bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dA sự thì người được thi hành án dA sự, người phải thi hành án dA sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dA sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dA sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND TP.Pl;
- Chi cục THADS Tp.Pl;
- (UBND phường T, TP Pl, tỉnh Gia Lai; Số: 37/2013; Quyển số: 02/2012; ngày đăng ký: 27/5/2013).
- Các đương sự;
- Lưu VP, HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA